



ĐỰ THẢO ĐIỀU LỆ QUỸ HỌC BỔNG KHUYẾN TÀI NGUYỄN CHÍ THANH

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi và trụ sở.

1. Tên gọi: **Quỹ Học bổng khuyến tài Nguyễn Chí Thanh.**
2. Địa chỉ: 28 Nguyễn Tri Phương, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điện thoại/fax: 02343.828.005

Email: hkhhue@gmail.com.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích.

1. Quỹ Học bổng Khuyến tài Nguyễn Chí Thanh (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ xã hội, không vì mục đích lợi nhuận; Quỹ được tổ chức và hoạt động nhằm mục đích hỗ trợ học bổng, giúp đỡ sinh viên nghèo học giỏi, khuyến khích sinh viên xuất sắc vượt qua khó khăn, phấn đấu rèn luyện đức, tài để trở thành người có đủ năng lực phục vụ tốt cho cộng đồng, xã hội.

2. Quỹ được hình thành từ nguồn vốn huy động của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tâm huyết với công tác khuyến học, khuyến tài, sự nghiệp giáo dục và đào tạo để hỗ trợ học bổng và trao thưởng cho học sinh sinh viên có thành tích xuất sắc của tỉnh Thừa Thiên Huế đang học tập tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và trường nghề trong cả nước.

Điều 3. Tính chất, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Quỹ:

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc:
 - a. Không vì mục đích lợi nhuận.
 - b. Tự nguyện, tự tạo vốn, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
 - c. Công khai, minh bạch về thu chi tài chính, tài sản của Quỹ.
 - d. Thực hiện theo điều lệ của Quỹ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, tuân thủ pháp luật và chịu sự quản lý của các cơ quan nhà nước liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

2. Phạm vi hoạt động.

Quỹ có phạm vi hoạt động trong toàn tỉnh theo qui định của các văn bản pháp luật Nhà nước về tổ chức và hoạt động quỹ xã hội, từ thiện và các qui định của Điều lệ này.

3. Quỹ có tư cách pháp nhân, có tài khoản tại ngân hàng, được sử dụng con dấu của Hội Khuyến học tỉnh Thừa Thiên Huế để giao dịch.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ là Hội Khuyến học tỉnh Thừa Thiên Huế, trụ sở làm việc tại số 28 Nguyễn Tri Phương, phường Phú Nhuận, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quỹ được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế cho phép thành lập tại Quyết định số..... ngày.....

CHƯƠNG II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA QUỸ.

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ của Quỹ.

1. Vận động, tiếp nhận và quản lý nguồn tài chính, tài sản được các tổ chức và cá nhân ở trong nước và ngoài nước tài trợ, hỗ trợ hoặc ủng hộ theo ủy quyền (nếu có) phù hợp với mục đích hoạt động của Quỹ và quy định của pháp luật.
2. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, cấp học bổng và trao thưởng cho các đối tượng được quy định tại Điều 16 của Điều lệ này.
3. Tiếp nhận tài chính, tài sản của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn cho Quỹ.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ.

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Vận động, quyên góp tài trợ cho học bổng, tiếp nhận tài chính, tài sản do các tổ chức và cá nhân ở trong nước và ngoài nước đóng góp tài trợ, hiến tặng hoặc các hình thức khác theo tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.
3. Quỹ được quan hệ với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho quỹ theo qui định của pháp luật, được thu thập, tiếp nhận thông tin từ tổ chức, cá nhân có nhu cầu thụ hưởng từ nguồn tài chính, tài sản của Quỹ.
4. Được quyền khiếu nại, tố cáo theo các quy định của pháp luật và chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước, của các nhà tài trợ và cộng đồng theo quy định của pháp luật.
5. Hoạt động của Quỹ phải chịu sự quản lý của các cơ quan chức năng có liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động, công khai các khoản đóng góp và thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo qui định của pháp luật.
6. Có trách nhiệm thực hiện đúng theo sự ủy quyền của các cá nhân, tổ chức tài trợ và tôn chỉ, mục đích của Quỹ; lưu trữ, báo cáo đầy đủ hồ sơ, các chứng từ, tài liệu về tài chính, tài sản của Quỹ; nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan có thẩm quyền theo qui định của pháp luật.
7. Hằng năm, Quỹ phải báo cáo tình hình tổ chức hoạt động và tài chính, tài sản với cơ quan cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ Quỹ, với cơ

quan quản lý nhà nước về tài chính có thẩm quyền và các cơ quan có liên quan về các lĩnh vực Quỹ hoạt động.

8. Khi thay đổi trụ sở chính hoặc Giám đốc Quỹ phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền thành lập Quỹ và các cơ quan có liên quan.

9. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Cơ cấu, tổ chức của Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Ban kiểm soát Quỹ.
3. Ban điều hành Quỹ: Giám đốc, Phó Giám đốc, Phụ trách kế toán.

Điều 8: Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có ít nhất 3 thành viên do Hội Khuyến học tỉnh đề cử và được UBND tỉnh công nhận. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ là 05 (năm) năm. Hội đồng quản lý Quỹ có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên. Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm gồm: Hội Khuyến học tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Tài chính, Liên đoàn Lao động, Đoàn TNCSHCM tỉnh... Khi xét thấy cần thiết, Hội Khuyến học tỉnh có thể đề nghị bổ sung đại diện một số cơ quan, đơn vị liên quan khác..

2. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a. Quyết định chủ trương, định hướng, giải pháp phát triển của Quỹ và kế hoạch hoạt động hằng năm của Quỹ.

b. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ, quyết định người phụ trách công tác kế toán, thủ quỹ của Quỹ.

c. Quyết định các chế độ chính sách đối với thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát, Giám đốc, Phó Giám đốc, người phụ trách kế toán, thủ quỹ của Quỹ theo quy định của pháp luật.

d. Thẩm tra, xét duyệt báo cáo hoạt động của Quỹ, báo cáo quyết toán hằng năm, phương án sử dụng tài chính, tài sản của Quỹ.

e. Xem xét đối tượng được cấp học bổng và mức cấp học bổng hằng năm.

f. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ.

g. Xây dựng và ban hành: quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ; quy định công tác khen thưởng, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ, quy định về thời giờ làm việc và sử dụng con dấu của Quỹ; quy định việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ

tịch, Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ và quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; quy định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc Quỹ, quy định cụ thể thẩm quyền quyết định mức chi cho Chủ tịch Hội đồng và Giám đốc Quỹ.

h. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ

a. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì, trường hợp Chủ tịch vắng thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch triệu tập và chủ trì, họp định kỳ 01 lần/năm vào tháng 01 hằng năm, có thể họp bất thường theo yêu cầu của 2/3 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có hơn 1/2 số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia.

b. Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có trên 1/2 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ:

a. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ, chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc đề lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

b. Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ hoặc tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

c. Giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ, thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ ký các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

d. Trường hợp vắng mặt thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

e. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập theo nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ. Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên, gồm: Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và 01 ủy viên.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có nhiệm vụ sau:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ, nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ và các quy định của pháp luật.

b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

Điều 12. Giám đốc và Phó Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hàng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Giám đốc Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức, chỉ tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b. Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình; báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền.

4. Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc. Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành một số lĩnh vực theo sự phân công của Giám đốc.

Điều 13. Phụ trách kế toán của Quỹ

1. Phụ trách kế toán Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi nhiệm.

2. Có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ.

CHƯƠNG IV

VỀ VẬN ĐỘNG, QUYÊN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ; ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

Điều 14. Vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyên góp, vận động tài trợ trong nước và nước ngoài nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động, quyên góp, tài trợ của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào Quỹ... Đối với các khoản tài trợ bằng hiện vật thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng theo qui định hiện hành của Nhà nước.

Điều 15. Nguyên tắc vận động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ tiền, hiện vật của cá nhân, tổ chức trên cơ sở tự nguyện với lòng hảo tâm và có sự đồng thuận của cả hai bên.

2. Việc quyên góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải đảm bảo minh bạch và chịu sự thanh tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Đối tượng, điều kiện, thời gian xét cấp học bổng, trao thưởng

1. Đối tượng được xét cấp học bổng là những học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thừa Thiên Huế, đang học tập ở các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và trường nghề trong cả nước, có thành tích học tập loại xuất sắc, loại giỏi, có phẩm chất đạo đức tốt và một số nhà giáo có nhiều đóng góp cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo của địa phương.

2. Các đối tượng chủ yếu là:

- Học sinh sinh viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế.

- Sinh viên có kết quả học tập đạt loại giỏi, loại xuất sắc trong 3 năm học liên tiếp được nhà trường xác nhận.

- Giáo viên dạy giỏi, có công hiến xuất sắc do Sở Giáo dục - đào tạo bình chọn và đề nghị.

3. Trong cùng đối tượng, tùy khả năng của Quỹ, sẽ ưu tiên những đối tượng là con nhà nghèo, con thương binh, liệt sĩ hoặc bản thân là thương, bệnh binh, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, những học sinh sinh viên đang học ở các trường Đại học công lập hệ chính quy. Đồng thời, xem xét kết quả học tập theo ngành học, loại trường và nhu cầu lao động ngành nghề cần thiết cho nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Hằng năm, Quỹ sẽ thông báo nộp hồ sơ, xét chọn vào tháng 8 (sau khi có kết quả cả năm học) và tổ chức cấp học bổng vào tháng 01 năm sau (ngày sinh nhật của Cố Đại tướng vào 01/1/1914).

Trường hợp đặc biệt, Quỹ tổ chức xét, cấp đột xuất sau khi có ý kiến của Hội đồng quản lý Quỹ.

5. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể điều kiện, thủ tục nộp hồ sơ, thủ tục xét duyệt và mức hỗ trợ học bổng.

CHƯƠNG V

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

Điều 17. Nguồn thu của Quỹ

1. Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có).
3. Thu từ lãi tiền gửi ngân hàng.
4. Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 18. Sử dụng Quỹ

1. Chi cấp học bổng, trao thưởng hàng năm cho học sinh sinh viên theo quy định của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ Quỹ, chi cấp học bổng, trao thưởng cho sinh viên theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức phù hợp với mục đích của Quỹ.

2. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ, bao gồm chi tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm cho bộ máy quản lý quỹ theo danh sách được Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt, chi thanh toán dịch vụ công cộng phục vụ hoạt động của Quỹ, chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình vận động, tiếp nhận, chuyển, gửi tiền, tổ chức cấp học bổng của Quỹ và các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ.

3. Tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ tối đa không quá 5% tổng thu hàng năm của Quỹ. Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

Điều 19: Quản lý tài sản, tài chính Quỹ:

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của quỹ, phê duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý về tình hình tài sản, tài chính của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các qui định về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản lý.

4. Hội đồng quản lý quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, hàng năm theo các qui định hiện hành.

Điều 20. Xử lý tài sản của Quỹ khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, tạm đình chỉ hoạt động và giải thể

1. Việc xử lý tài sản, tài chính của Quỹ trong việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, tạm đình chỉ hoạt động và giải thể Quỹ được thực hiện theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

2. Khi có quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, tạm đình chỉ hoạt động hoặc giải thể của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì toàn bộ số tiền và

tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê tại thời điểm xảy ra sự việc và giải quyết các vấn đề tồn đọng theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI

HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 21. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền về hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ.

Điều 22. Giải thể Quỹ

1. Quỹ có thể tự giải thể hoặc bị giải thể. Việc Quỹ tự giải thể hoặc bị giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG VII

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý khen thưởng hoặc được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét khen thưởng trong nội bộ Quỹ.

Điều 24. Kỷ luật

1. Những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, trình tự xét, quyết định kỷ luật trong nội bộ Quỹ.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thông qua và được Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định công nhận mới có giá trị thực hiện.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Điều lệ Quỹ học bổng Nguyễn Chí Thanh có 8 Chương, 26 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh công nhận./.